**BÁO CÁO CÔNG VIỆC VÀ KẾ HOẠCH TUẦN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên** | Phan Quốc Khánh |
| **Lớp** | DN-C0520G1 |
| **Ngày báo cáo** | 24/09/2020 |
| **Ngày bắt đầu** | 18/09/2020 |
| **Ngày kết thúc** | 24/09/2020 |

**Tự kiểm tra**

Đặt ký tự **○** để trả lời "có" và ký tự ✕ để trả lời "không".

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Đã nghiêm túc nỗ lực để hiểu các học liệu? | O | Có hiểu giải pháp để giải quyết các bài tập trước khi bài tập  được giao không? | O |
| Đã cùng làm việc với bạn học trên những vấn đề của bài tập? | O | Có yêu cầu giải thích các điểm cản trở bạn giải quyết các bài tập  trong giờ học có hướng dẫn không? | O |
| Đã thử tóm tắt lại bài tập trước khi trao đổi cùng bạn học? | O | Có đố bạn cùng lớp giải quyết thách thức nào (mà bạn đã tìm  ra) không? | ✕ |
| Đã tham gia tích cực vào  các buổi trao đổi về bài tập? | O | Có ngủ đủ trước ngày học  không? | O |
| Có tham khảo ý kiến với  giảng viên/tutor khi gặp rắc rối không? | O | Có nỗ lực để ngủ đủ trước  ngày học không? | O |

**Tự học**

Bạn đã dành bao nhiêu thời gian cho việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập (được giao và tự giao việc)?

Di chuyển ký tự ○ vào ô tương ứng:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1h | ~2hs | ~4hs | ~6hs | ~8hs | 0~15hs | 15hs |
|  |  |  |  | o |  |  |

## 

## Những bài học đã xong hoàn toàn

Những bài học đã hoàn thành 100% nhiệm vụ bắt buộc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài học** | **Các công việc đã làm** |
| 1. Css- Cascading Style Stylesheet 2. Thiết kế bố cục trang web 3. Bootstrap cơ bản 4. Tổng quan ứng dụng web |  |

## 

## Những bài học còn chưa xong hoàn toàn

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bài học** | **Những nội dung chưa hoàn thành** | **Thời gian hoàn thành dự kiến** |
|  |  |  |

**Những nhiệm vụ tự giao**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Kết quả** |
| 1. Layout - PhanQuốcKhánh. |  |
| 2. Box model- PhanQuốcKhánh |  |
| 3. Gird view- PhanQuốcKhánh |  |
| 4. Responsive - PhanQuốcKhánh |  |
| 5. RWD Media Queries - PhanQuốcKhánh |  |
| 6. header - PhanQuốcKhánh |  |
| 7. navagation - PhanQuốcKhánh |  |
| 8. Content - PhanQuốcKhánh |  |
| 9. Sidebar - PhanQuốcKhánh |  |
| 10. Footer - PhanQuốcKhánh |  |
| 11. padding - PhanQuốcKhánh |  |
| 12.Border- PhanQuốcKhánh |  |
| 13.Margin- PhanQuốcKhánh |  |
| 14. Position- PhanQuốcKhánh |  |
| 15. Static- PhanQuốcKhánh |  |
| 16. Relative- PhanQuốcKhánh |  |
| 17. absolute- PhanQuốcKhánh |  |
| 18. fixed- PhanQuốcKhánh |  |
| 19. Bootstrap- PhanQuốcKhánh |  |
| 20.Navar- PhanQuốcKhánh |  |
| 21.Smartphone(sm: small) - PhanQuốcKhánh |  |
| 22.Tablet (md: medium) - PhanQuốcKhánh |  |
| 23.PC/laptop/desktop( lg: large) - PhanQuốcKhánh |  |
| 24. television (xl extra large) - PhanQuốcKhánh |  |
| 25.Http/Https- PhanQuốcKhánh |  |
| 26.dynamic/static web- PhanQuốcKhánh |  |
| 27.Jsp/Servlet- PhanQuốcKhánh |  |
| 28. Request/Reponse - PhanQuốcKhánh |  |
| 29. Forward/Redirect - PhanQuốcKhánh |  |
| 30. get/ post- PhanQuốcKhánh |  |

**Những trở ngại gặp phải**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Trở ngại** | **Những hành động tháo gỡ đã thực hiện** | **Đã xong chưa** | **Những hành động tháo gỡ kế tiếp** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**Các câu hỏi quan trọng nhất đã đặt ra**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Kết quả nhận được/tìm**  **được/rút ra được** |
|  |  |

**Những kiến thức/kỹ năng gia tăng có ý nghĩa nhất**

|  |  |
| --- | --- |
| **Kiến thức/kỹ năng** | **Nguyên nhân**  **nhận được** |
| Học viên: Phan Quốc Khánh.  Lớp: C0620G1  Note:  1. Constraint  2. Not null  3. Unique  4. primary key  5. foreign key  6. Check  7. district  8. Default  9. where  10. Join : inner, left, right, full  11. sum, avg, max, min, ucase, lcase, length, now, order by, group by, having  12. Index  13.view  14.stored procedure |  |

**Những hành động cải tiến tuần tới**

Đặt các hành động theo tiêu chuẩn SMART, chấm điểm từ 1 đến 4 theo mô tả trong khóa Kanban.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hành động** |  |  |  |  |  | **Tổng** |
|  |  |  |  |  |  |  |

## Những nhiệm vụ cốt lõi của tuần tới

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Thời**  **gian ước tính** |
|  |  |